

KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2025-2026

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2024 - 2025

I. Thuận lợi, khó khăn

1. Thuận lợi

- Vụ Đông là vụ sản xuất có giá trị kinh tế cao với nhiều lợi thế. Phương án sản xuất Vụ Đông năm 2024 - 2025 được triển khai sớm, được giao chỉ tiêu và có giải pháp cụ thể. Đặc biệt, giải pháp tìm kiếm, giới thiệu doanh nghiệp đầu tư liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm vụ Đông được đẩy mạnh, khuyến khích người dân phát triển sản xuất, mở rộng diện tích rau màu có giá trị kinh tế cao đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Công tác cải tạo đồng ruộng, thủy lợi và giao thông nội đồng, đôn đốc, tích tụ, tập trung đất đai để sản xuất quy mô lớn tiếp tục được thực hiện, tạo điều kiện đẩy mạnh cơ giới hóa và ứng dụng đồng bộ các tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất vụ Đông.

- Điều kiện thời tiết giữa và cuối vụ tương đối thuận lợi cho các loại cây trồng vụ Đông sinh trưởng phát triển tốt. Thị trường tiêu thụ thông qua liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm các cây trồng vụ Đông được quan tâm mở rộng, giá một số sản phẩm vụ Đông đặc biệt Cải bắp, sup lơ, ớt, rau, đậu các loại đều tăng cao đem lại hiệu quả cho người sản xuất.

2. Khó khăn

- Đầu vụ Đông 2024 - 2025 diễn ra trong điều kiện thời tiết ở đầu vụ không thuận lợi. Mưa, bão cuối tháng 9, đầu tháng 10 năm 2024 làm cho đất bị ướt, ảnh hưởng đến tiến độ, diện tích gieo trồng cây trồng vụ Đông sớm.

- Lực lượng lao động nông thôn đang có xu hướng chuyển dịch từ sản xuất nông nghiệp sang công nghiệp may mặc, thương mại,... có thu nhập cao hơn.

- Giá một số vật tư phục vụ sản xuất vẫn ở mức cao trong khi đầu ra sản phẩm gặp khó khăn đã ảnh hưởng đến tâm lý đầu tư sản xuất của người dân, doanh nghiệp;

- Hạ tầng chưa đồng bộ, nhất là hệ thống thủy lợi chưa đáp ứng được yêu cầu sản xuất hiện nay. Một số thôn chưa chủ động thực hiện nạo vét, giải tỏa rau bèo, vật cản trên hệ thống kênh trục nội đồng dẫn đến việc tưới, tiêu hiệu quả thấp.

- Doanh nghiệp tham gia liên kết, ký hợp đồng tiêu thụ sản phẩm vụ đông còn hạn chế. Vẫn còn tình trạng được mùa rớt giá.

- Giá vật tư đầu vào không ổn định và tăng cao, trong khi giá bán nông sản có thời điểm thấp, vì vậy đã gây tác động đến tâm lý của người nông dân trong việc mở rộng diện tích rau màu vụ đông.

- Sản xuất trồng trọt vụ Đông vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro do diễn biến của thời tiết như mưa nhiều ở đầu vụ, nền nhiệt độ cuối vụ cao hơn trung bình nhiều năm ảnh hưởng lớn đến sinh trưởng phát triển cây màu vụ Đông ưa lạnh.

2. Kết quả sản xuất vụ Đông năm 2024-2025

Trong vụ Đông năm 2024-2025, UBND xã đã xây dựng kế hoạch sản xuất với mục tiêu: Tổng diện tích gieo trồng 540 ha, giá trị sản xuất ước đạt bình quân 220 triệu đồng/ha (theo giá hiện hành).

Thực hiện 556,7ha, đạt 103,1%, tăng 16,7 ha so với Kế hoạch: trong đó:

Ngô thương phẩm 20,6ha; rau cải xanh (cải dưa) 70,9 ha; Bắp cải 108,7ha; su hào 137,4 ha; súp lơ 47,9ha; hành củ, tỏi 54,7 ha và cây trồng khác 116,5ha, giá trị sản xuất ước đạt bình quân 226 triệu đồng/ha (theo giá hiện hành).

3. Những tồn tại và nguyên nhân

- Ngay từ đầu vụ Đông trên địa bàn ảnh hưởng của cơn bão số 3 Yagi và mưa lớn trên diện rộng làm cho một phần diện tích cây vụ Đông (ngô, rau màu...) đã trồng bị thiệt hại phải gieo trồng lại, nhiều diện tích bị ngập úng không gieo trồng được nên diện tích cây vụ đông sớm còn hạn chế.

- Sản xuất vẫn còn manh mún, chất lượng sản phẩm chưa cao và thiếu tính cạnh tranh, không đáp ứng được yêu cầu về mẫu mã, chưa đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm và lượng cung, thị trường tiêu thụ không ổn định. Sản phẩm được tiêu thụ chủ yếu là bán lẻ tại xã và bán buôn cho người thu gom nên giá bán vẫn ở mức độ thấp hơn nhiều so với giá bán lẻ tại các chợ. Hình thức tiêu thụ sản phẩm theo Hợp đồng chưa có thể chế, thiếu tính ổn định...

PHẦN II

KẾ HOẠCH GIẢI PHÁP SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG 2025-2026

I. Tình hình sản xuất vụ mùa 2025 và những biện pháp tiếp theo.

1. Tình hình sản xuất vụ mùa 2025

1.1 Kế hoạch sản xuất

* Cây lúa: Kế hoạch gieo cấy 949,2 ha, năng suất 58,5 tạ/ha, sản lượng 55.528.

* Cây rau màu hè thu:

Kế hoạch gieo trồng 162,4 ha. Trong đó, rau các loại 49,5ha; cây ngô thương phẩm 33,3 ha; cây hàng năm khác 79,6 ha.

1.2 Tiến độ sản xuất

- Sản xuất lúa: Tổng diện tích gieo cấy lúa vụ mùa 2025 trên địa bàn xã 949,2 ha, đạt 100% so KH.

Thời vụ gieo cấy: bắt đầu từ ngày 10/7/2025 đến ngày 18/7/2025, thời gian gieo cấy tập trung từ ngày 13/7/2025 đến ngày 18/7/2025., chậm hơn so với vụ mùa năm trước và TBNN từ 5-10 ngày.

Cơ cấu trà: Trà mùa trung là: 949,2 ha đạt 100% diện tích.

Cơ cấu giống: Diện tích lúa chất lượng chiếm: 762,7 ha, chiếm 80,3%. Diện tích lúa lai 10 ha chiếm 1,1%. Diện tích lúa thường 176,5 ha chiếm 18,6%.

Phương thức gieo cấy: Diện tích cấy mạ được 76,3 ha chiếm 8%; diện tích cấy mạ sên 530,2 chiếm 55,9%; diện tích gieo vãi 274,3 ha chiếm 28,9%; diện tích cấy máy và công cụ cấy 68,5ha chiếm 7,2%.

1.3 Nhận xét, đánh giá

Nhìn chung, vụ mùa năm nay thời vụ cấy tập trung hơn nhiều so với vụ mùa năm trước và TBNN, thu chiêm và làm mùa tập trung cuối tháng 6, đầu tháng 7 thời gian đất nghỉ ngắn chỉ 10-15 ngày (mọi năm khoảng 15-20 ngày). Nông dân làm đất và gieo cấy rất khẩn trương, tập trung.

Các thôn trên địa bàn xã, gieo cấy tập trung từ ngày 10 đến 18 tháng 7 năm 2025, tuy nhiên vẫn chậm hơn so chu kỳ nhiều năm từ 5-7 ngày, thời gian gieo cấy chậm chủ yếu là do thời vụ quá cấp tập, thiếu máy làm đất công suất lớn, thiếu lao động. Sau gieo cấy thời tiết tương đối thuận lợi, mưa nhiều, rải đều cung cấp đủ nước cho làm đất, gieo cấy và sinh trưởng và phát triển của lúa.

Từ ngày 21 đến ngày 23 tháng 7 có ảnh hưởng hoàn lưu bão số 3, xảy ra mưa úng cục bộ, nhưng đã khắc phục kịp thời nên ít bị ảnh hưởng. Nông dân tích cực chăm bón nên lúa bén rễ hồi xanh, đẻ nhánh nhanh và tập trung, đảm bảo số danh hữu hiệu, lúa tốt và tương đối đồng đều. Diện tích lúa mùa ngắn ngày đang thu hoạch; trà mùa trung đang giai đoạn vào chắc xanh đến chín.

Công tác phòng trừ sâu bệnh kịp thời, các trà lúa ít bị ảnh hưởng. Các thôn đã chủ động, linh hoạt trong chỉ đạo sản xuất, tập trung mở rộng diện tích gieo cấy các giống lúa ngắn ngày (dưới 100 ngày) nhằm thu hoạch sớm, kịp thời giải phóng đất cho sản xuất cây vụ đông.

2. Cây rau màu hè thu:

Diện tích gieo trồng trên 162,4 ha, đạt 100% kế hoạch. Trồng tập trung chủ yếu tại các thôn Bùi Thượng, Bùi Hạ, thôn Lại, thôn Già, thôn Vô Lượng, thôn Phương Xá,... Một số cây trồng như ngô, mướp, bầu, bí, dưa hấu, dưa lê, rau các loại...do dễ trồng và hiệu quả kinh tế cao nên diện tích tăng so với cùng kỳ năm trước (CKNT).

- Thời tiết vụ hè thu nắng mưa xen kẽ cơ bản thuận lợi cho cây ngô, dưa, mướp, bầu bí các loại và cây rau màu sinh trưởng và phát triển, năng suất khá

cao, giá bán và tiêu thụ thuận lợi hơn so với CKNT. Đây là điều kiện để các hộ duy trì và mở rộng diện tích.

3. Công việc trọng tâm từ nay đến cuối vụ

- Tăng cường tuyên truyền và vận động nông dân huy động nhân lực, máy móc, thu hoạch nhanh, gọn diện tích lúa mùa đã chín theo phương châm “xanh nhà hơn già đồng” để tránh thiệt hại do thiên tai và giải phóng đất sớm để trồng cây vụ Đông.

- Tiếp tục làm tốt công tác bảo vệ thực vật, bám sát đồng ruộng, kiểm tra, dự tính, dự báo, tích cực tuyên truyền, khuyến cáo nông dân chủ động phòng trừ khi có khuyến cáo của cơ quan chuyên môn.

- Chủ động phòng chống mưa bão úng cuối vụ để tránh ngập úng, đổ ngã làm giảm năng suất lúa và ảnh hưởng đến sản xuất cây vụ đông sớm.

- Theo dõi, tổng kết, đánh giá kết quả sản xuất vụ mùa làm cơ sở để tham mưu đề xuất những năm sau.

II. KẾ HOẠCH VÀ GIẢI PHÁP SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2025-2026

1. Thuận lợi, khó khăn

1.1. Thuận lợi

- Vụ Đông tiếp tục được xác định là vụ sản xuất chính trong năm, đây là vụ mang lại hiệu quả kinh tế cao, nên các thôn, các hộ dân tích cực chủ động chuẩn bị sớm các điều kiện, các giải pháp phát triển sản xuất cây vụ đông.

- Quỹ đất, thời gian cho sản xuất vụ đông 2025-2026 khá rộng. Ngoài diện tích chuyên màu, diện tích vụ hè thu năm 2025 sẽ thu hoạch sớm là điều thuận lợi cho sản xuất vụ Đông.

- Trình độ thâm canh và nhận thức của nhân dân về quy vùng sản xuất tập trung và sản xuất rau an toàn được nâng cao. Nông dân nhanh nhạy với thị trường, nhiều hộ nông dân mạnh dạn thuê, mượn đất mở rộng sản xuất.

- Các tiến bộ kỹ thuật mới về giống, kỹ thuật thâm canh, phân bón, phòng trừ sâu bệnh, sản xuất theo quy trình VietGap tiếp tục được ứng dụng nhanh trên địa bàn.

- Các đơn vị, các HTX tích cực tìm kiếm, mở rộng thị trường và tiếp tục hợp đồng, liên kết tiêu thụ nông sản cho nông dân.

1.2. Khó khăn

- Dự kiến lúa vụ mùa cho thu hoạch, muộn hơn so trung bình nhiều năm (TBNN) ảnh hưởng đến tiến độ gieo trồng.

- Thời tiết mưa úng đầu vụ thường làm chậm tiến độ, ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất và chất lượng sản phẩm.

- Liên kết giữa sản xuất và tiêu thụ sản phẩm còn thiếu và yếu, số doanh nghiệp tham gia liên kết, ký hợp đồng tiêu thụ sản phẩm còn quá ít so với tiềm

năng sản xuất. Việc tiêu thụ sản phẩm trồng trọt phần lớn thông qua các thương lái, đầu mối bán lẻ tiêu thụ nội bộ, không bền vững.

- Lực lượng lao động sản xuất nông nghiệp thiếu do chuyển dịch cơ cấu lao động sang các ngành nghề khác. Lao động nông nghiệp chủ yếu là người cao tuổi, nên việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật rất khó khăn.

- Giá vật tư giống, phân bón, thuốc trừ sâu tăng cao; công lao động ở mức cao, trong khi cơ giới hóa còn hạn chế (mới được khâu làm đất, gieo hạt), khâu thu hoạch hoàn toàn thủ công nên chi phí sản xuất lớn.

1.3 Định hướng sản xuất

- Tích cực mở rộng diện tích sản xuất có hợp đồng bao tiêu sản phẩm. Diện tích sản xuất áp dụng công nghệ cao. Sản xuất gắn với thị trường, coi trọng sự liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến mọi người dân có diện tích đất sản xuất, không có nhu cầu sản xuất, tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức thuê, mượn đất sản xuất tập trung.

2. Kế hoạch sản xuất

- Phân đầu toàn xã gieo trồng 435 ha. *(giảm 105 ha so với kế hoạch vụ đông năm 2024-2025 là 105ha do thu hồi chuyển mục đích sử dụng đất xây dựng Khu công nghiệp Gia Lộc 3 và khu dân cư thôn Vô Lượng)* Trong đó, một số cây rau chủ lực: Hành, tỏi 25 ha; bắp cải, su hào, súp lơ 280 ha, Rau cải dưa 45ha...

- Giá trị sản xuất theo giá thực tế ước đạt 103,53 tỷ đồng, bình quân 238 triệu đồng/ha.

(Kế hoạch vụ đông 2025-2026 các thôn tại phụ lục 1 kèm theo)

3. Giải pháp thực hiện

3.1. Giải pháp chung

- Với phương châm “hướng vào giá trị làm mục tiêu sản xuất”, tiếp tục duy trì, mở rộng, phát triển vùng sản xuất hàng hoá tập trung quy mô lớn để tiêu thụ các sản phẩm chủ lực (hành củ, cải bắp, su hào, súp lơ, rau cải xanh), nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Chủ động điều chỉnh cơ cấu và diện tích cây trồng để khai thác cơ hội và hạn chế khó khăn do ảnh hưởng của thời tiết.

- Nâng cao chất lượng, chất lượng an toàn thực phẩm, đẩy mạnh xuất khẩu cho các sản phẩm chủ lực như: Cải bắp, hành tỏi, rau cải xanh... Xây dựng thương hiệu và truy suất nguồn gốc cho nông sản.

- Quyết liệt chỉ đạo tăng diện tích cây vụ đông sớm và cây trồng cho giá trị kinh tế cao; tăng cường chỉ đạo nông dân liên kết sản xuất, sản xuất có hợp đồng bao tiêu sản phẩm và sản xuất rau an toàn, VietGap.

- Khuyến cáo, tuyên truyền thu hoạch lúa mùa theo phương châm “xanh nhà hơn già đồng”, “sáng lúa, chiều cây vụ đông” để đảm bảo khung thời vụ thích hợp cho từng loại cây trồng.

- Đảm bảo có đủ giống tốt cho sản xuất, đa dạng hoá cây trồng nhưng chú trọng đưa vào sản xuất các giống mới, giống F1 ngắn ngày, năng suất chất lượng cao, phù hợp yêu cầu thị trường.

3.2. Các giải pháp cụ thể

3.2.1. Giải pháp kỹ thuật và thời vụ gieo trồng

- Cây ngô:

- + Các diện tích đã gieo trồng trên đất chuyên màu, đất cây rau màu hè thu, đã gieo trồng xong, tiếp tục chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh.

- + Các giống ngô nếp, ngô ngọt, thời gian sinh trưởng dưới 80 ngày, trồng trực tiếp hoặc làm bầu chậm nhất đến ngày 25/10/2025. Thu hoạch sớm để bán bắp tươi và chế biến. Mở rộng tối đa diện tích gieo trồng ngô trên đất 2 lúa... Áp dụng kỹ thuật trồng ngô bầu, làm đất tối thiểu, trồng mật độ cao, đặt bầu chính tán lá, trồng lệch vụ, rải vụ để tiêu thụ thuận lợi, cho hiệu quả kinh tế cao.

- Hành củ, tỏi: Chọn giống từ các ruộng sạch bệnh và được bảo quản tốt từ vụ trước. Thời vụ trồng tập trung phân đầu xong trước ngày 25-30/10/2025.

- Cải bắp, su hào, súp lơ:

- + Đối với diện tích đã trồng: Tiếp tục chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh.

- + Đối với diện tích chuẩn bị gieo trồng: Thời vụ gieo trồng đến ngày 31/12/2025.

- Cây dưa, bí các loại:

- + Đối với diện tích đã trồng: Tiếp tục chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh.

- + Đối với diện tích chuẩn bị gieo trồng: Lựa chọn giống F1 nhập nội chống chịu sâu bệnh, thời tiết tốt, chất lượng quả tốt, năng suất cao, phù hợp với thị trường. Thời vụ gieo trồng phân đầu xong trước ngày 15- 25/10/2025, nên áp dụng biện pháp kỹ thuật làm bầu, trồng xen rạch lúa để tranh thủ thời vụ, thời gian giữ bầu từ 7-10 ngày.

- Cây khoai tây: Sử dụng các giống sạch bệnh, có chứng nhận theo quy định. Trồng tập trung từ ngày 25/10 - 15/11/2025, thời vụ tốt nhất từ 01-15/11/2025.

(Cơ cấu giống và lịch thời vụ vụ đông 2025-2026 tại phụ lục 2 kèm theo)

3.2.2. Giải pháp chỉ đạo và tổ chức sản xuất

- Tăng cường chỉ đạo nông dân sản xuất theo quy hoạch, trồng rải vụ thành các đợt trồng, tăng diện tích vụ sớm. Tăng cường liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm giữa doanh nghiệp và người sản xuất ngay từ đầu vụ (nhất là các hộ sản xuất tập trung) để tránh dư thừa, rớt giá.

- Lưu ý: Cuối vụ đông hạn chế mở rộng diện tích trồng su hào, cải bắp vì nhu cầu của người tiêu dùng đã sử dụng kéo dài nên muốn chuyển sang các loại rau ăn lá mới của vụ xuân. Không trồng tập trung cùng một thời điểm, cần trồng rải thời vụ để kéo dài thời gian thu hoạch, các hộ có diện tích gieo trồng lớn phải ký hợp đồng bao tiêu sản phẩm tránh rớt giá.

- Tiếp tục, duy trì và mở rộng các vùng sản xuất rau hàng hóa tập trung áp dụng quy trình thực hành nông nghiệp VietGAP, hữu cơ. Đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức người sản xuất, sơ chế tiêu thụ về quy trình sản xuất an toàn (GAP, HACCP).

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra kiểm soát chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm. Tuyệt đối không được sử dụng, buôn bán các loại phân bón, thuốc bảo vệ thực vật nằm ngoài danh mục được phép hoặc không có trong danh mục khuyến cáo dùng cho rau.

3.3. Các giải pháp khác

- Tăng cường tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến thương mại đối với các nông sản chủ lực của địa phương. Hướng dẫn và tạo điều kiện cho các công ty, doanh nghiệp sản xuất rau thực hiện chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất an toàn, công bố sản phẩm rau an toàn.

- Tạo điều kiện tốt nhất cho doanh nghiệp, cá nhân mở rộng mô hình thuê đất sản xuất hàng hóa lớn, liên kết sản xuất, thu mua, vận chuyển và tiêu thụ nông sản cho nông dân.

4. Tổ chức thực hiện

4.1 Phòng Kinh tế

- Có trách nhiệm tham mưu tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả kế hoạch sản xuất vụ Đông 2025-2026, tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo, đơn đốc hướng dẫn các HTX dịch vụ nông nghiệp và các thôn thực hiện Kế hoạch sản xuất vụ Đông 2025 - 2026;

- Là cơ quan thường trực của UBND xã trong sản xuất nông nghiệp, trực tiếp tham mưu toàn diện cho UBND trong công tác chỉ đạo; thường xuyên tổng hợp tình hình báo cáo Ban thường vụ Đảng ủy, Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND xã.

- Chủ động phối hợp với Xí nghiệp KTCT thủy lợi Gia Lộc thực hiện tốt việc tưới, tiêu nước khi có mưa lớn xảy ra và lấy nước phục vụ cho sản xuất vụ mùa và vụ Đông.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, chuyển giao, để đẩy nhanh ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật tiên tiến và sản xuất như quản lý dịch hại tổng hợp, 3 giảm 3 tăng. Xây dựng phương án chi tiết, lường trước những khó khăn thách thức và các giải pháp để chủ động khắc phục, đặc biệt là việc bố trí thời vụ và cơ cấu cây trồng, cơ cấu giống, công tác thủy lợi và công tác bảo vệ thực vật.

4.2 Các Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp trên địa bàn xã

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Kinh tế trong việc thực hiện công tác làm thủy lợi Đông Xuân, nạo vét, khơi thông dòng chảy và tu sửa các trạm bơm để phục vụ công tác tưới, tiêu và công tác phòng chống úng trong sản xuất nông nghiệp. Đồng thời, cung cấp đủ, kịp thời nước để phục vụ cho cây rau màu vụ Đông.

- Tập trung chỉ đạo điều hành các thôn để sản xuất vụ Đông năm 2025-2026 đạt và vượt mục tiêu đề ra. Tổ chức giới thiệu các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, mô hình mới có hiệu quả kinh tế cao để các thôn, các hộ nông dân có hướng lựa chọn, tư vấn cho các hộ sản xuất phát triển mở rộng. Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý nhà nước về chất lượng giống cây trồng, phân bón, thuốc BVTV và các loại vật tư hàng hoá nông nghiệp trên địa bàn.

- Tổ chức tuyên truyền vận động nông dân quy vùng sản xuất, trồng rau màu xen vụ, rau màu hè thu, cây vụ Đông; cung ứng vật tư nông nghiệp cho nông dân và tổ chức thực hiện diệt chuột bảo vệ sản xuất.

- Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao kỹ thuật cho nông dân tại các thôn trên địa bàn xã; triển khai xây dựng mô hình sản xuất các giống tiến bộ mới có năng suất và chất lượng cao.

4.3. Trung tâm Văn hóa, thể thao và Truyền thông xã

Thường xuyên tuyên truyền về Kế hoạch sản xuất vụ đông năm 2025-2026; tăng cường thời lượng phát sóng, đưa tin: tập trung vào công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy, chính quyền; các cơ chế, chính sách của Nhà nước; các mô hình sản xuất tiên tiến, thời vụ, cơ cấu cây trồng; các biện pháp kỹ thuật thâm canh, phòng trừ sâu bệnh,... để nông dân biết và áp dụng vào sản xuất.

4.4. Các thôn

- Trên cơ sở phương án, chỉ tiêu giao sản xuất vụ Đông năm 2025-2026 của xã, căn cứ tình hình thực tế của thôn, tập trung chỉ đạo nhân dân thu hoạch nhanh lúa mùa, giải phóng đất để bố trí trồng cây vụ Đông 2025-2026 đảm bảo chỉ tiêu giao.

- Phối hợp với HTX DVNN tổ chức tốt việc quy vùng sản xuất, vận động nông dân mở rộng diện tích cây vụ Đông.

- Triển khai và thực hiện tốt Kế hoạch PCTT, TKCN & PTDS, Kế hoạch diệt chuột.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức mở các lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nông dân trên địa bàn thôn; đồng thời, triển khai xây dựng mô hình sản xuất các giống rau màu mới có năng suất và chất lượng cao đưa vào sản xuất.

4.5. Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội.

- Phối hợp với trạm khuyến nông, trạm trồng trọt và BVTV, HTXDVNN mở các tập huấn, hướng dẫn nông dân kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh

cho rau màu; tăng cường xây dựng các mô hình tiên bộ kỹ thuật mới, mô hình ứng dụng công nghệ cao, mô hình canh tác tiên tiến, kết nối tiêu thụ nông sản,...

- Tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên hưởng ứng phát triển sản xuất vụ Đông để phát triển kinh tế hộ gia đình, góp phần hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản xuất vụ Đông 2025-2026 của xã.

Trên cơ sở Kế hoạch sản xuất vụ Đông 2025-2026 của xã, các chỉ tiêu giao cho các thôn và căn cứ vào điều kiện của từng thôn để xây dựng kế hoạch chi tiết và quán triệt tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc. Thực hiện tốt công tác chỉ đạo sản xuất, quy hoạch vùng, giao chỉ tiêu và hướng dẫn các hộ gia đình về cơ cấu cây trồng, tuyên truyền vận động nhân dân tuân thủ nghiêm ngặt quy trình kỹ thuật, tích cực đầu tư thâm canh tăng năng suất chất lượng các loại cây trồng. Đề nghị các đồng chí Đảng uỷ phụ trách thôn, các đồng chí Giám đốc HTX DVNN, trưởng các thôn theo dõi sát sao, thường xuyên báo cáo tình hình sản xuất vụ Đông về UBND xã để kịp thời nắm bắt chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất vụ Đông năm 2025 – 2026 của UBND xã Yết Kiêu. Yêu cầu các phòng ban, các đơn vị, các thôn, các HTX DVNN nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- VP UBND thành phố;
- Sở nông nghiệp và Môi trường;
- Chi cục Trồng trọt và BVTV;
- Thường trực ĐU xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các Phòng ban, cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Trung tâm VH-TT và Truyền thông xã;
- Trưởng các thôn;
- Giám đốc các HTX DVNN;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đoàn Thanh Bình